|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂNTHÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** |  |
|  |  |
| Số: 1122/SGDĐT-GDTHHướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa lớp 2 và điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1 theo Quyết định 1188/QĐ-UBND | *Thành phố Hồ Chí Minh ngày 16 tháng 4 năm 2021* |

Kính gửi:

 - Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Thủ Đức và các Quận, Huyện;

 - Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục phổ thông.

*Căn cứ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Quyết định số 709/QĐ-BGDĐT ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ* *Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 9 tháng 01 năm 2021 của Uỷ ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Ban hành Quy định tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ* *Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Uỷ ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 và điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021 – 2022 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (QĐ 1188).*

Sở Giáo dục và Đào tạo (SGDĐT) hướng dẫn việc lựa chọn sách giáo khoa (SGK) lớp 2 và điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK lớp 1 trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021 - 2022 như sau:

**1. Hướng dẫn điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1**

Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông không có đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK lớp 1: Tiếp tục sử dụng SGK theo danh mục trường đã công bố năm học 2020 – 2021.

Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông có đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK lớp 1:

– Các môn *Toán, Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên và xã hội, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tiếng Anh* và *Hoạt động trải nghiệm*: Sử dụng SGK theo điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK lớp 1 được Uỷ ban Nhân dân Thành phố phê duyệt trong QĐ1188.

– Môn *Giáo dục Thể chất*:

+ Nếu đề xuất điều chỉnh, bổ sung của cơ sở giáo dục phổ thông trùng với 1 trong 2 đầu SGK trong danh mục điều chỉnh, bổ sung được Uỷ ban Nhân dân Thành phố phê duyệt trong QĐ1188: Sử dụng SGK theo đề xuất điều chỉnh, bổ sung của cơ sở giáo dục phổ thông.

+ Nếu đề xuất điều chỉnh, bổ sung của cơ sở giáo dục phổ thông không trùng với 1 trong 2 đầu SGK trong danh mục điều chỉnh, bổ sung được Uỷ ban Nhân dân Thành phố phê duyệt trong QĐ 1188: Hiệu trưởng quyết định sử dụng SGK trong danh mục điều chỉnh, bổ sung được Uỷ ban Nhân dân Thành phố phê duyệt trong QĐ 1188 trên cơ sở tham khảo ý kiến của các tổ chuyên môn.

**2. Hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa lớp 2**

Đối với các môn *Toán, Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên và xã hội, Âm nhạc, Mĩ thuật, Giáo dục Thể chất* và *Hoạt động trải nghiệm*: Sử dụng SGK theo danh mục SGK lớp 2 được Uỷ ban Nhân dân Thành phố phê duyệt trong QĐ 1188.

Đối với môn *Tiếng Anh*:

– Nếu đề xuất lựa chọn của cơ sở giáo dục phổ thông trùng với 1 trong 3 đầu SGK trong danh mục SGK được Uỷ ban Nhân dân Thành phố phê duyệt trong QĐ 1188: Sử dụng SGK theo đề xuất lựa chọn của cơ sở giáo dục phổ thông.

– Nếu đề xuất lựa chọn của cơ sở giáo dục phổ thông không trùng với 1 trong 3 đầu SGK trong danh SGK được Uỷ ban Nhân dân Thành phố phê duyệt trong QĐ 1188: Hiệu trưởng quyết định sử dụng SGK trong danh mục SGK được Uỷ ban Nhân dân Thành phố phê duyệt trong QĐ 1188 trên cơ sở tham khảo ý kiến của các tổ chuyên môn..

**3. Tổng hợp nhu cầu sử dụng sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 năm học 2021 - 2022**

Trên cơ sở danh mục SGK lớp 2 và điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK lớp 1 từ năm học 2021 – 2022, các cơ sở giáo dục phổ thông tổng hợp nhu cầu sử dụng sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 năm học 2021 – 2022 gồm:

– SGK sử dụng cho học sinh (HS) tính theo số lượng dự kiến tuyển sinh (đối với lớp 1) và tính theo số lượng HS lớp 1 năm học 2020 – 2021 (đối với lớp 2);

– SGK sử dụng cho giáo viên (GV), đảm bảo mỗi GV có đủ các bản sách được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt đối với các môn học/ hoạt động giáo dục có tham gia giảng dạy.

– SGK lưu trữ tại thư viện nhà trường (từ 5 đến 10 bản đối với mỗi bản sách được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt).

**5. Trách nhiệm của các đơn vị**

***5.1. Trách nhiệm của hiệu trưởng các cơ sở giáo dục phổ thông***

Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục phổ thông báo cáo danh mục và tổng hợp nhu cầu sử dụng SGK lớp 1, lớp 2 năm học 2021 – 2022; số lượng SGK dự kiến tặng cho HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (nếu có) về Phòng Giáo dục và Đào tạo (PGDĐT) trước ngày 16/4/2021. Đồng thời cập nhật, bổ sung danh mục SGK lớp 1, lớp 2 vào hồ sơ lựa chọn SGK lưu tại trường.

PGDĐT tổng hợp số lượng SGK lớp 1, lớp 2 năm học 2021 – 2022 *(theo mẫu đính kèm)*, số lượng SGK dự kiến tặng cho HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (nếu có) và cung cấp thông tin chuyên viên phụ trách phối hợp với các nhà xuất bản theo dõi cung ứng SGK cho các cơ sở giáo dục phổ thông và gửi về SGDĐT chậm nhất ngày 20/4/2021.

SGDĐT yêu cầu PGDĐT và các cơ sở giáo dục phổ thông triển khai nghiêm túc những nội dung được hướng dẫn ở công văn này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về SGDĐT (Phòng Giáo dục Tiểu học) để có biện pháp chỉ đạo kịp thời./.

***Nơi nhận:* KT. GIÁM ĐỐC**

* Như trên; **PHÓ GIÁM ĐỐC**
* Vụ GD Tiểu học (để báo cáo);
* Giám đốc (để báo cáo);
* Các NXB có SGK được phê duyệt;
* Lưu (VP, TiH).

**Nguyễn Văn Hiếu**